

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 41/2023/HS-ST
Ngày 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Toàn

Ông Vi Văn Thụy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/06/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 14/06/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Xè X** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1984 tại xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Chừ X (sinh năm 1950) và bà Lý Chóng M (đã chết); có vợ là Vũ Mé S (sinh năm 1986) và có 04 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 17/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/2/2023 đến ngày 05/3/2023, bị tạm giam từ 05/3/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thị Thanh L, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Pờ D, sinh năm 1990, trú tại Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/2/2023 Lý Xè X một mình mang theo 1.100.000 đồng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27S1-061.56 (X mượn xe mô tô của em gái Lý Pờ D) đi từ nhà đến khu vực bản Tân Ph, xã M, huyện M

tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản T, X gặp một người đàn ông lạ mặt và nhờ ông ta mua cho X 01 gói Heroine với giá tiền 800.000 đồng và 01 gói viên nén màu hồng với giá tiền 200.000 đồng, còn lại 100.000 đồng X trả công cho người đàn ông đi mua ma túy cho X, sau đó người đàn ông đi đâu X không biết, còn X cầm số ma túy mua được cất trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày 24/2/2023 khi X về đến bản N, xã M, huyện M thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng Mường Nhé phối hợp với Đoàn biên phòng Leng Su Sìn phát hiện bắt quả tang, tổ công tác thu giữ của X toàn bộ số ma túy trên và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27S1-061.56. X khai nhận mục đích mua viên hồng phiến và Heroine về sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 409A/KL-KTHS ngày 04/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý Xè X là 3,83 gam chất bột màu trắng và 0,86 gam các viên nén màu hồng; mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Xè X là Heroine; mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Xè X gửi giám định là Methamphetamine.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-MN ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lý Xè X để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 10 tháng đến 04 năm 02 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 3,58 gam Heroine và 0,46 gam Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau khi đã trích giám định); Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lý Pờ D tại phiên tòa khai: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 27S1-061.56 là thuộc quyền sở hữu của chị (chị mua lại của anh Vàng A B). Chị D khai ngày 24/2/2023 Lý Xè X đến nhà chị mượn xe máy nói là ra trung tâm huyện Mường Nhé mua đồ cho gia đình, chị không biết gì về việc bị cáo đã dùng chiếc xe này để đi mua ma túy, chị D đã nhận lại chiếc xe máy trên, không ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lý Xè X khai: Vì bản thân nghiện ma túy nên ngày 24/2/2023 bị cáo đã nhờ một người đàn ông lạ mặt mua cho bị cáo 3,83 gam heroine và 0,86 gam Methamphetamine với giá tiền 1.000.000 đồng tại khu vực bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo mua về với mục đích để sử dụng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27S1-061.56 về đến bản N, xã M, huyện M thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 3,83 gam heroine và 0,86 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 19/CT-VKS-MN ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2019 bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Lý Chừ Xè được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 03 năm 10 tháng đến 04 năm 02 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của

Viện kiểm sát. Xét đề nghị của người bào chữa và viện kiểm sát có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, xác minh tại nơi ở của bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã mua ma túy giúp bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau khi đã trích giám định là 3,58 gam Heroine (số Heroine thu giữ của bị cáo là 3,83 gam, đã trích mẫu test nhanh ma túy 0,05 gam và trích gửi giám định 0,2 gam, không hoàn lại mẫu vật) và 0,46 gam Methamphetamine (số Methamphetamine thu giữ là 0,86 gam, đã trích mẫu test nhanh ma túy 0,1 gam và đã trích gửi giám định 0,30 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định), xét thấy đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 27S1-061.56, quá trình điều tra làm rõ xe mô tô thuộc quyền sở hữu của chị Pờ Lý D, khi chị D cho bị cáo mượn xe mô tô này chị không biết gì về việc bị cáo X dùng xe này đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị D là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Xê X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Xê X 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 24/02/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 3,58 gam Heroine (số Heroine thu giữ của bị cáo là 3,83 gam, đã trích mẫu test nhanh ma túy 0,05 gam và trích gửi giám định 0,2 gam, không hoàn lại mẫu vật) và 0,46 gam Methamphetamine (số Methamphetamine thu giữ là 0,86 gam, đã trích mẫu test nhanh ma túy 0,1 gam và đã trích gửi giám định 0,30 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2023).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT, bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa; Người LQ;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung